UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55 /2013/QĐ-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 12 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012 của Chính phủ về sửa đổi Điều 7 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP và Mục I Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bầu cử, bổ nhiệm) trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 204/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 39/2005/QĐ-UBND ngày 18/5/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế nâng lương trước thời hạn.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Cục Kiểm tra VB, Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ;
- Sở Tư pháp; TT Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, NC;, SNV.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Kim Cự

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH
Nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

(Ban hành kèm theo Quyết định số 55 /2013/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Uỷ ban nhân dân tỉnh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

a) Cán bộ công chức, viên chức (bao gồm cả cán bộ, công chức cấp xã) và người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động Nghị định 68/2000/NĐ-CP, hợp đồng theo cơ chế tự chủ ở các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được trả lương theo hệ thống bảng lương quy định tại Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (viết tắt là công chức, viên chức và người lao động).

b) Công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng, công nhận; công chức, viên chức và người lao động đã có Thông báo nghỉ hưu.

2. Đối tượng không áp dụng: Quy định tại khoản 2, Điều 1 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

Điều 2. Điều kiện để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

Công chức, viên chức và người lao động quy định tại khoản 1, Điều 1 của Quyết định này được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có đủ các điều kiện sau:

1. Đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng.

2. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có

yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại Điểm này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

3. Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn của năm nào thì thực hiện theo năm đó, chậm nhất đến hết Quý I của năm sau. Trường hợp đơn vị không thực hiện hết chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn trong năm thì chỉ tiêu còn không được tính vào năm sau.

Điều 3. Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn

1. Việc xem xét, quyết định nâng lương trước thời hạn phải bảo đảm tính công bằng, công khai, dân chủ, động viên khích lệ phong trào thi đua nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ của đơn vị.

2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn được xét từ thành tích xuất sắc cao đến thành tích thấp hơn.

3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh.

4. Thời điểm nâng bậc lương trước thời hạn phải đề nghị trước thời gian nâng bậc lương thường xuyên.

5. Thời điểm tính hưởng bậc lương mới do được nâng bậc lương trước thời hạn được tính kể từ ngày công chức, viên chức có số tháng giữ bậc lương cũ cộng với số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn bằng số tháng theo quy định để được nâng bậc lương thường xuyên. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì công chức, viên chức được truy lĩnh tiền lương và truy lĩnh nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

Chương II
QUY ĐỊNH NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 4. Tỷ lệ và cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn

1. Tỷ lệ công chức, viên chức và người lao động trong một cơ quan, đơn vị được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không vượt quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị tính bình quân cả năm.

2. Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

Đối với các cơ quan đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có số lượng biên chế giao hàng năm dưới 10 người, đề xuất nâng bậc lương trước thời hạn

khi tổng số biên chế giao các năm cộng lại đủ 10 người mới đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn 1 người để đảm bảo theo đúng quy định không vượt quá tỷ lệ 10 % số người được nâng bậc lương trước hạn.

Điều 5. Cấp độ thành tích tối thiểu chung tương ứng với thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn

1. Đối với sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã các hội được giao biên chế

a) Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với công chức, viên chức và người lao động đạt tối thiểu một trong các danh hiệu, thành tích sau:

- Anh hùng Lao động;

- Nhà giáo nhân dân; Nhà giáo ưu tú;

- Thầy thuốc nhân dân; Thầy thuốc ưu tú;

- Nghệ nhân nhân dân; Nghệ nhân ưu tú;

- Nghệ sỹ nhân dân; Nghệ sỹ ưu tú;

- Huân chương Lao động các hạng;

- Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước;

- Chiến sỹ thi đua toàn quốc;

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

- Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh;

- Đạt giải ba (Huy chương đồng) trở lên trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế;

- Được cấp có thẩm quyền cử đi học Thạc sỹ, Tiến sỹ, Bác sỹ chuyên khoa cấp I, cấp II có kết quả trung bình chung học tập xếp loại xuất sắc và điểm bảo vệ luận văn xếp loại xuất sắc;

- Là giáo viên, huấn luyện viên có thành tích trực tiếp bồi dưỡng học sinh, sinh viên, vận động viên đạt giải Ba (Huy chương đồng) trở lên trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế.

b) Nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng đối với công chức, viên chức và người lao động đạt tối thiểu một trong các thành tích sau:

- Được Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen trong thực hiện nhiệm vụ hàng năm, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Được Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh tặng bằng khen đột xuất hoặc theo chuyên đề và 1 năm đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Có 02 năm trở lên được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, các năm còn lại đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

- Là giáo viên, huấn luyện viên có thành tích trực tiếp bồi dưỡng học sinh, sinh viên, vận động viên đạt giải khuyến khích trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế;

- Được cấp có thẩm quyền cử đi học Thạc sỹ, Tiến sỹ, Bác sỹ chuyên khoa cấp I, cấp II có kết quả trung bình chung học tập xếp loại giỏi và điểm bảo vệ luận văn xếp loại giỏi trở lên hoặc có kết quả trung bình học tập xếp loại xuất sắc và điểm bảo vệ luận văn xếp loại giỏi.

c) Nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng đối với công chức, viên chức và người lao động đạt tối thiểu thành tích có ít nhất 01 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc được Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen đột xuất hoặc theo chuyên đề.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

a) Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với công chức, viên chức và người lao động đạt tối thiểu một trong các danh hiệu, thành tích sau:

- Các thành tích quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 5 Quy định này.

- Được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận là giáo viên dạy giỏi tiêu biểu cấp quốc gia.

b) Nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng đối với công chức, viên chức và người lao động đạt tối thiểu một trong các thành tích sau:

- Các thành tích quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 5 Quy định này.

- 01 năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, các năm còn lại đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

c) Nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng đối với công chức, viên chức và người lao động đạt tối thiểu một trong các thành tích sau:

- Các thành tích quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 5 Quy định này.

- Các năm đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và 02 năm liên tục được Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân dân huyện, thành phố, thị xã tặng giấy khen;

- Là giáo viên giỏi cấp tỉnh, các năm đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

Điều 6. Ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Trường hợp số người đủ tiêu chuẩn để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc nhiều hơn tỷ lệ quy định thì ưu tiên những người có thành tích cao hơn.

2. Trường hợp có từ hai người trở lên đạt thành tích ngang nhau mà không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả, thì ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Công chức, viên chức và người lao động nữ;

b) Công chức, viên chức và người lao động tuổi cao hơn (trừ trường hợp được nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu ở mức có lợi hơn); Công chức, viên chức và người lao động có thâm niên công tác nhiều hơn;

c) Công chức, viên chức và người lao động ngoài thành tích được dùng làm căn cứ để xét nâng bậc lương trước thời hạn còn đạt được nhiều thành tích khác hơn;

d) Công chức, viên chức và người lao động có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng và mang lại hiệu quả rõ rệt (được Hội đồng khoa học tỉnh hoặc cấp có thẩm quyền công nhận);

đ) Công chức, viên chức và người lao động chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

Điều 7. Nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có Thông báo nghỉ hưu

Công chức, viên chức và người lao động đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định (không tính trong tỷ lệ 10%).

Trường hợp công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu, thì công chức, viên chức và người lao động thực hiện một chế độ nâng bậc lương trước thời hạn có lợi nhất.

Điều 8. Thành phần hồ sơ nâng bậc lương trước thời hạn

1. Đối với công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

a) Văn bản đề nghị của cơ quan chủ quản và cơ quan trực tiếp quản lý công chức, viên chức và người lao động được xét. Trong đó nêu rõ lý do đề xuất xét nâng bậc lương trước hạn.

b) Biên bản họp xét của Hội đồng lương cơ quan, đơn vị có công chức, viên chức và người lao động được đề nghị nâng bậc lương trước hạn.

c) Bản sao các thành tích của công chức, viên chức và người lao động (áp dụng đối với nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc); Bản sao Quyết định của Thủ trưởng cử đi bồi dưỡng học sinh, sinh viên, vận động viên đạt giải Quốc gia, Quốc tế và bản sao Giấy chứng nhận đạt giải của học sinh, sinh viên, vận động viên mà công chức, viên chức được phân công trực tiếp bồi dưỡng (áp dụng đối với giáo viên, huấn luyện viên bồi dưỡng học sinh, sinh viên, huấn luyện viên đạt giải); Bản sao Quyết định cử đi học, bằng và bảng điểm (áp dụng đối với nâng bậc lương trước thời hạn do cấp có thẩm quyền cử đi học).

d) Quyết định nâng lương gần nhất (bản sao có bản gốc để đối chiếu).

2. Đối với công chức, viên chức và người lao động đã có Thông báo nghỉ hưu

a) Văn bản đề nghị của cơ quan chủ quản và cơ quan trực tiếp quản lý công chức, viên chức và người lao động.

b) Thông báo nghỉ hưu của cấp có thẩm quyền (bản sao có bản gốc để đối chiếu).

c) Quyết định nâng lương gần nhất (bản sao có bản gốc để đối chiếu).

Điều 9. Quy định thủ tục hành chính nâng bậc lương trước thời hạn

1. Trình tự và cách thức thực hiện

a) Tổ chức nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định phân cấp hiện hành.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:

+ Kiểm tra hồ sơ, đối tượng đúng theo phân cấp hiện hành.

+ Nếu hồ sơ hợp lệ, đầy đủ thì viết phiếu hẹn và biên nhận.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn cho tổ chức về hoàn chỉnh;

b) Chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn xử lý; chuyển trả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ban hành; trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện thì thông báo cho tổ chức biết.

c) Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển trả kết quả cho tổ chức (theo ngày hẹn).

2. Số lượng hồ sơ

- Đối tượng thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: 03 bộ;

- Các đối tượng còn lại: 02 bộ.

3. Thời hạn giải quyết

- Đối tượng thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: 45 ngày làm việc.

- Đối tượng thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh quản lý: 20 ngày làm việc.

- Các đối tượng còn lại: 5 ngày làm việc.

4. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở, ban, ngành; Đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Hội cấp tỉnh được giao biên chế.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã, Hội cấp tỉnh được giao biên chế có trách nhiệm:

a) Trên cơ sở Quy định nâng bậc lương trước thời hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý công chức, viên chức và người lao động có trách nhiệm trao đổi với cấp ủy và Ban Chấp hành công đoàn cùng

cấp ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình. Bản Quy chế phải được công khai trong cơ quan, đơn vị và gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để theo dõi và kiểm tra trong quá trình thực hiện.

b) Quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp hiện hành nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

c) Thông báo công khai danh sách những người được nâng lương trước thời hạn trong cơ quan, đơn vị.

d) Kiểm tra và giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

đ) Định kỳ vào đầu tháng 12 hằng năm, báo cáo Sở Nội vụ tình hình thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động ở cơ quan, đơn vị theo mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư 08/2013/TT-BNV.

2. Giao Sở Nội vụ:

a) Chỉ đạo việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước hạn. Kiểm tra, giám sát và giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn ở các địa phương, đơn vị.

b) Quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức hiện hành của Nhà nước và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Định kỳ vào tháng 12 hằng năm, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn ở tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư 08/2013/TT-BNV; tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ kết quả thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức xếp lương ở ngạch chuyên viên cao cấp và các ngạch, chức danh tương đương ngạch chuyên viên cao cấp theo mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư 08/2013/TT-BNV.

Trong quá trình thực hiện, Sở Nội vụ tổng hợp các nội dung phản ánh, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có) để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

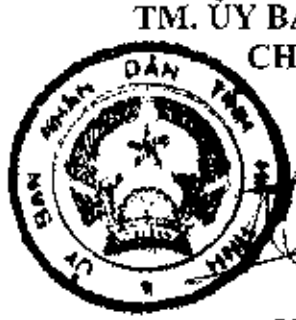

Võ Kim Cự